

Số: 63 /2025/BC-VDN

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 07 năm 2025

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN VINATEX ĐÀ NẴNG**
- Địa chỉ trụ sở chính: 25 Trần Quý Cáp, Phường Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
- Điện thoại: 0236.3823725 Fax: 0236.3823367
- Vốn điều lệ: 32.989.100.000 đồng
- Mã chứng khoán: VDN
- Mô hình quản trị công ty:
+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (Bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	19/06/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 CTCP Vinatex Đà Nẵng

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2025)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Phú Cường	Chủ tịch HĐQT	19/06/2025	
2	Ông Lê Thúc Dung	Thành viên HĐQT – Không điều hành	19/06/2025	
3	Ông Nguyễn Xuân Đông	Thành viên HĐQT – Không điều hành	19/06/2025	
4	Ông Hồ Hai	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	19/06/2025	
5	Ông Đặng Trọng Tâm	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	19/06/2025	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Phú Cường	06	100%	
2	Ông Lê Thúc Dung	06	100%	
3	Ông Nguyễn Xuân Đông	06	100%	
4	Ông Hồ Hai	06	100%	
5	Ông Đặng Trọng Tâm	06	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

- Phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực để giám sát cũng như giúp đỡ Tổng Giám đốc trong việc điều hành các hoạt động của Công ty.
- HĐQT đã tiến hành 06 cuộc họp nhằm đánh giá, nhận xét tình hình SXKD của Công ty, đồng thời đưa ra các nghị quyết, quyết định phù hợp để chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD. Bên cạnh đó, HĐQT cũng giám sát chặt chẽ Ban TGD trong việc tổ chức thực hiện quy trình họp ĐHCĐ thường niên 2025 đúng quy định do Đại hội năm nay có thêm sự kiện quan trọng là bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030.
- Hoạt động giám sát được các thành viên HĐQT thực hiện theo đúng qui định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Công ty chưa có kế hoạch thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
1	01/2025/NQ-HĐQT	20/01/2025	Nghị quyết HĐQT thống nhất thông qua việc ký kết & thực hiện hợp đồng với các bên có liên quan trong năm 2025	100%
2	02/2025/NQ-HĐQT	15/04/2025	Nghị quyết HĐQT thống nhất thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 nhằm chuẩn bị đầy đủ tài liệu ĐHCĐ	100%
3	03/2025/NQ-HĐQT	22/04/2025	Nghị quyết HĐQT thống nhất thông qua việc tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2025	100%
4	04/2025/NQ-HĐQT	14/05/2025	Nghị quyết HĐQT về việc bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc CTCP Vinatex Đà	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
			Năng nhiệm kỳ mới	
5	05/2025/NQ-HĐQT	22/05/2025	Nghị quyết HĐQT về việc thay đổi thời gian tổ chức họp ĐHCĐ thường niên năm 2025 sang ngày 19/06/2025 để thuận tiện hơn cho việc tổ chức, sắp xếp nhân sự tại Đại hội	100%
6	06/2025/NQ-HĐQT	19/06/2025	Nghị quyết HĐQT về việc bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng năm 2025)

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Huỳnh Tấn Long	Trưởng BKS	Tái bổ nhiệm ngày 19/06/2025	Cử nhân Kinh tế
2	Ông Lương Chương	TV BKS	Tái bổ nhiệm ngày 19/06/2025	Cử nhân Tài chính Kế toán
3	Ông Nguyễn Thăng Long	TV BKS	Tái bổ nhiệm ngày 19/06/2025	Cử nhân Kế toán

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát

STT	Thành viên Ban Kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỉ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Huỳnh Tấn Long	01	100%	100%	
2	Ông Lương Chương	01	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Thăng Long	01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

Trên cơ sở nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết HĐQT, Ban Kiểm soát thường xuyên giám sát kết quả thực hiện so với nghị quyết đề ra.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong hoạt động SXKD của Công ty, Ban Kiểm soát phối hợp chặt chẽ với các bộ phận có liên quan, tham đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của Công ty.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát (nếu có):

Không.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên BDH
1	Ông Hồ Hai (Tổng Giám đốc)	01/01/1970	Thạc sĩ QTKD	15/05/2025
2	Ông Đặng Trọng Tâm (Phó Tổng Giám đốc)	16/11/1970	Cao đẳng Kỹ thuật may	11/01/2016
3	Ông Văn Hữu Thành (Phó Tổng Giám đốc)	01/01/1963	Cử nhân TCKT	18/12/2023
4	Ông Phạm Vũ Bằng (Giám đốc điều hành)	20/05/1972	Cử nhân QTKD	06/01/2020
5	Ông Nguyễn Thành An (Giám đốc điều hành)	06/08/1980	Cử nhân Kinh tế	11/01/2016

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Lê Đình Bích Hợp	11/07/1972	Cử nhân TCKT	15/05/2014

VI. Đào tạo về quản trị Công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Các thành viên HĐQT, Ban điều hành, Thư ký HĐQT và các bộ phận liên quan đều thường xuyên cập nhật các quy định mới về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

Theo danh sách đính kèm tại: *Phụ lục I. Danh sách về người có liên quan của Công ty*

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối liên hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP may Vinatex Nghĩa Hành	Công ty con	Giấy CNĐKDN số 4300819830, do Sở KH&ĐT Tỉnh Quảng Ngãi cấp lần đầu ngày 05/07/2018	Cụm công nghiệp Đồng Dinh, TT. Chợ Chùa, H. Nghĩa Hành, Quảng Ngãi	Từ tháng 01/2025 đến 06/2025	Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐQT ngày 20/01/2025	- Bán hàng: 5.964.653.980 đồng - Mua hàng: 681.919.722 đồng	Gia công hàng may mặc
2	Tổng Công ty Dệt may Miền Nam	NCLQ đến Chủ tịch HĐQT	Giấy CNĐKDN số 0313767685, do Sở KH&ĐT TP. HCM cấp lần đầu ngày 21/04/2016	Số 4 Bến Nghé, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh	Từ tháng 01/2025 đến 06/2025	Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐQT ngày 20/01/2025	Bán hàng: 12.028.094.820 đồng	Gia công hàng may mặc

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên Công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1									

Không có.

4. Giao dịch giữa Công ty với đối tượng khác

4.1 Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời hạn 03 năm trở lại đây (*tính tại thời điểm lập báo cáo*): Không có

4.2 Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3 Các giao dịch khác của Công ty (*nếu có*) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2025)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Theo danh sách đính kèm tại Phụ lục II. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)
			Số CP	Tỉ lệ	Số CP	Tỉ lệ	

Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không.

* Nơi nhận:

- UBCKNN;
- SGDCK HN;
- HĐQT, BKS (báo cáo);
- Lưu VT, TK.

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc



HỒ HAI

Phụ lục I. Danh sách về người có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Tập đoàn Dệt may Việt Nam			Giấy CNĐKDN số 0100100008, do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 27/10/2010	41A Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Cổ đông sáng lập			Cổ đông nhà nước sở hữu cổ phần trên 10%
2	Công ty Cổ phần 4M			Giấy CNĐKDN số 0312575412 do Sở KH&ĐT TP. HCM cấp lần đầu ngày 05/12/2013	Tòa nhà M-Building, Số 09 Đường số 8, Khu A, Đô Thị Mới Nam Thành Phố, P. Tân Phú, Q. 7, TP.HCM	27/05/2019		Trở thành cổ đông lớn trên 10% CP	Cổ đông sở hữu cổ phần trên 10%
3	Lê Thúc Đức					10/09/2014		Trở thành cổ đông lớn trên 10% CP	Cổ đông sở hữu cổ phần trên 10%
4	Công ty Cổ phần May Vinatex Nghĩa Hành			Giấy CNĐKDN số 4300819830 do Sở KH&ĐT Tỉnh Quảng Ngãi cấp lần đầu ngày 05/07/2018	Cụm công nghiệp Đồng Dinh, Thị Trấn Chợ Chùa, Huyện Nghĩa Hành, Quảng Ngãi	05/07/2018		Thành lập công ty con	Công ty con
5	Phạm Phú Cường		Chủ tịch HĐQT			19/06/2025		Bầu nhiệm kỳ 2025 - 2030	Người nội bộ
6	Hồ Hai		TV HĐQT/ TGĐ			15/05/2025		Tái bổ nhiệm TGĐ	Người nội bộ
7	Đặng Trọng Tâm		TV HĐQT/ Phó TGĐ			11/01/2016		Bổ nhiệm Phó TGĐ	Người nội bộ
8	Nguyễn Xuân Đông		TV HĐQT			19/06/2025		Bầu nhiệm kỳ 2025 -	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
								2030	
9	Lê Thúc Dung		TV HĐQT			19/06/2025		Bầu nhiệm kỳ 2025 - 2030	Người nội bộ
10	Huỳnh Tấn Long		Trưởng BKS			19/06/2025		Bầu nhiệm kỳ 2025 - 2030	Người nội bộ
11	Lương Chương		Thành viên BKS			19/06/2025		Bầu nhiệm kỳ 2025 - 2030	Người nội bộ
12	Nguyễn Long Thăng		Thành viên BKS			19/06/2025		Bầu nhiệm kỳ 2025 - 2030	Người nội bộ
13	Văn Hữu Thành		Phó TGĐ			18/12/2023		Bổ nhiệm Phó TGĐ	Người nội bộ
14	Phạm Vũ Bằng		GĐĐH/Người Phụ trách QTCT			06/01/2020		Bổ nhiệm GĐĐH	Người nội bộ
15	Nguyễn Thành An		GĐĐH			11/01/2016		Bổ nhiệm GĐĐH	Người nội bộ
16	Lê Đình Bích Hợp		KTT			15/05/2014		Bổ nhiệm KTT	Người nội bộ

Phụ lục II. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Phú Cường		Chủ tịch HĐQT			0	0%	
1.1	Phạm Thương					0	0%	Cha ruột (Mất)
1.2	Huỳnh Thị Nhung					0	0%	Mẹ ruột
1.3	Nguyễn Thị Hồng Quế					0	0%	Vợ
1.4	Phạm Quốc Bảo					0	0%	Con ruột
1.5	Phạm Nguyễn Thái An					0	0%	Con ruột
1.6	Phạm Thanh Hùng					0	0%	Anh ruột
1.7	Phạm Thanh Vũ					0	0%	Em ruột
1.8	Phạm Thị Thanh Trang					0	0%	Em ruột
1.9	Phạm Thị Thanh Nhân					0	0%	Em ruột
1.10	Tổng Công ty CP May Nhà Bè					0	0%	Tổ chức có LQ – CT HĐQT
1.11	Tổng Công ty Dệt may Miền Nam					0	0%	Tổ chức có LQ – CT HĐQT
1.12	Tập đoàn Dệt may Việt Nam					900.000	27,28%	Đại diện vốn 585.709 cp (17,75%)
2	Lê Thúc Dung		TV HĐQT			0	0%	
2.01	Lê Thúc Hóa					0	0%	Cha ruột (Mất)
2.02	Phạm Thị Hòa					0	0%	Mẹ ruột (Mất)
2.03	Đoàn Văn Hai					0	0%	Cha vợ (Mất)
2.04	Phạm Thị Ngọc Liên					0	0%	Mẹ vợ
2.05	Đoàn Ngọc Anh					0	0%	Vợ
2.06	Lê Vy					0	0%	Con ruột
2.07	Lê Xuân					0	0%	Con ruột (Còn nhỏ)
2.08	Lê Ngọc Ánh Duyên					0	0%	Con ruột (Còn nhỏ)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.09	Lê Thúc Trung Dũng					0	0%	Con ruột (Còn nhỏ)
2.10	Lê Thúc Hải Duy					0	0%	Con ruột (Còn nhỏ)
2.11	Lê Thị Quỳnh Hoa					0	0%	Chị ruột
2.12	Võ Minh Cảnh					0	0%	Anh rể
2.13	Lê Thúc Hoài					0	0%	Em ruột
2.14	Võ Minh Nguyệt					0	0%	Em dâu
2.15	Lê Thị Quỳnh Nga					0	0%	Em ruột
2.16	Chung Văn Đạt					0	0%	Em rể
2.17	Lê Thúc Đức					489.910	14,85%	Em ruột
2.18	Nguyễn Thị Mai Trúc					0	0%	Em dâu
2.19	Công ty CP 4M					717.865	21,76%	Tổ chức có LQ – CT HĐQT
3	Nguyễn Xuân Đông		TV HĐQT			245.925	7,82%	
3.01	Nguyễn Xuân Bình					0	0%	Cha ruột
3.02	Ngô Thị Thân					0	0%	Mẹ ruột
3.03	Trần Hương Nga					0	0%	Vợ
3.04	Nguyễn Nhật Hà					0	0%	Con ruột (Không cung cấp thông tin)
3.05	Nguyễn Trần Xuân An					0	0%	Con ruột (Không cung cấp thông tin)
3.06	Nguyễn An Hà Anh					0	0%	Con ruột (Không cung cấp thông tin)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.07	Công ty CP Len Hà Đồng					0	0%	Tổ chức có LQ – CT HĐQT
3.08	Tổng Công ty CP May Nhà Bè					0	0%	Tổ chức có LQ – TV HĐQT
3.09	Tập đoàn dệt may Việt Nam					900.000	27,28%	Tổ chức có LQ – TV HĐQT
4	Hồ Hai		TV HĐQT- TGD			50.000	1,59%	
4.01	Hồ Thơ					0	0%	Cha ruột (Mất)
4.02	Hoàng Thị Gái					0	0%	Mẹ ruột (Mất)
4.03	Nguyễn Ngọc Hiền Thực					0	0%	Vợ
4.04	Hồ Anh Khoa					0	0%	Con ruột
4.05	Hồ Anh Thư					0	0%	Con ruột
4.06	Hồ Thị Trường					0	0%	Chị ruột
4.07	Hồ Thị Bình					0	0%	Em ruột
4.08	Hồ Tá Hải					0	0%	Em ruột
4.09	Hồ Thị Thủy					0	0%	Em ruột
4.10	Hồ Tá Sơn					0	0%	Em ruột
4.11	Tập đoàn Dệt may Việt Nam					900.000	27,28%	Đại diện vốn 314.291 cp (9,53%)
4.12	Công ty CP may Vinatex Đức Phổ					0	0%	Tổ chức có LQ – TV HĐQT
5	Đặng Trọng Tâm		TV HĐQT – Phó TGD			25.400	0,81%	
5.01	Đặng Văn Lớn					0	0%	Cha ruột (Mất)
5.02	Phan Thị Nhánh					0	0%	Mẹ ruột
5.03	Đặng Trọng Tiên					0	0%	Anh ruột (Mất)
5.04	Đặng Ngọc Hà					0	0%	Chị ruột
5.05	Đặng Thu Hồng					0	0%	Chị ruột (Mất)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.06	Đặng Ngọc Lệ					0	0%	Chị ruột
5.07	Đặng Văn Quang					0	0%	Anh ruột
5.08	Đặng Kim Vinh					0	0%	Chị ruột
5.09	Đặng Trọng Trung					0	0%	Em ruột
5.10	Công ty CP May Vinatex Nghĩa Hành					0	0%	Tổ chức có LQ – CT HĐQT
6	Huỳnh Tấn Long		Trưởng BKS			0	0%	
6.1	Huỳnh Văn Cua					0	0%	Cha ruột
6.2	Nguyễn Thị Thuận					0	0%	Mẹ ruột
6.3	Huỳnh Văn Ân					0	0%	Anh ruột
6.4	Nguyễn T. Thanh Vân					0	0%	Chị dâu
6.5	Huỳnh Văn Hưng					0	0%	Anh ruột
6.6	Nguyễn T. Đỗ Quyên					0	0%	Chị dâu (Không cung cấp thông tin)
6.7	Huỳnh Tấn Đạo					0	0%	Anh ruột (Không cung cấp thông tin)
6.8	Nguyễn T. Thu Lan					0	0%	Chị dâu (Không cung cấp thông tin)
6.9	Huỳnh Tấn Đức					0	0%	Anh ruột
6.10	Nguyễn T. Mỹ Nga					0	0%	Chị dâu
6.11	Huỳnh Thị Kim Ly					0	0%	Em ruột
6.12	Phạm Văn Hòa					0	0%	Em rể

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.13	Huỳnh Thị Kim Loan					0	0%	Em ruột
6.14	Ngô Thị Thanh Thủy					0	0%	Vợ
6.15	Huỳnh Ngô Nhật Quang					0	0%	Con ruột
6.16	Huỳnh Ngô Nhật Đan					0	0%	Con ruột
6.17	Ngô Hoài Thanh					0	0%	Bố vợ (Mất)
6.18	Trần T. Kim Hương					0	0%	Mẹ vợ
6.19	Ngô Hoài Đức					0	0%	Em vợ
6.20	Lê Thị Thanh Tâm					0	0%	Em dâu
6.21	Ngô Hoài Bảo					0	0%	Em vợ
6.22	Ngô Thị Ngọc Uyên					0	0%	Em dâu
6.23	Ngô Hoài Ân					0	0%	Em vợ
6.24	CTCP Động Lực Việt Nam					0	0%	Tổ chức có LQ – Chủ tịch HĐQT
7	Lương Chương		TV BKS			35.690	1,14%	
7.1	Lương Tùng					0	0%	Cha ruột (Mất)
7.2	Lê Thị Phối					0	0%	Mẹ ruột (Mất)
7.3	Trương Văn Phước					0	0%	Cha vợ (mất)
7.4	Nguyễn Thị Óng					0	0%	Mẹ vợ (Mất)
7.5	Trương Thị Châu					735	0,02%	Vợ
7.6	Lương Phát					0	0%	Con ruột
7.7	Lương Gia Ngân					0	0%	Con ruột
7.8	Lương Phối					0	0%	Anh ruột
7.9	Lương Khải Minh					0	0%	Anh ruột
7.10	Lương Huỳnh					0	0%	Anh ruột
7.11	Lương Thị Lệ					0	0%	Chị ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.12	Lương Bài					0	0%	Em ruột
7.13	Lương Em					0	0%	Em ruột
7.14	Lương Thị Thu					0	0%	Em ruột
7.15	Lương Một					0	0%	Em ruột
7.16	Nguyễn Thị Thành					0	0%	Chị dâu
7.17	Trần Thị Bôi					0	0%	Chị dâu
7.18	Trần Thị Nhung					0	0%	Chị dâu
7.19	Thái Thị Phước					0	0%	Em dâu
7.20	Đoàn Triệu Mai Hoa					0	0%	Em dâu
7.21	Phan Thị Cẩm Kim					0	0%	Em dâu
7.22	Trương Thị Long					0	0%	Chị vợ
7.23	Trương Thị Đua					0	0%	Chị vợ
7.24	Trương Thị Hoàng					0	0%	Chị vợ
7.25	Trương Thị Thành					0	0%	Em vợ (Không cung cấp thông tin)
7.26	Trương Văn Thiện					0	0%	Em vợ (Không cung cấp thông tin)
7.27	Trương Thị Tâm					0	0%	Em vợ
7.28	Trương Văn Anh					0	0%	Em vợ
7.29	Nguyễn Vĩnh Lạc					0	0%	Anh rể
7.30	Dương Tình					0	0%	Em rể
7.31	Trương Thị Phụng					0	0%	Chị vợ
8	Nguyễn Thăng Long		TV BKS			0	0%	
8.1	Nguyễn Văn Lý					0	0%	Bố ruột
8.2	Phạm Thị Thu					0	0%	Mẹ ruột
8.3	Quách Huyền Phương					0	0%	Vợ
8.4	Nguyễn Việt Khoa					0	0%	Con ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.5	Nguyễn Thị Bích Phương					0	0%	Em ruột
8.6	Quách Văn Cương					0	0%	Bố vợ
8.7	Trần Thị Thanh Vân					0	0%	Mẹ vợ
8.8	Quách Thành Chương					0	0%	Anh vợ
9	Văn Hữu Thành		Phó TGD			34.755	1,11%	
9.1	Văn Hữu Đồng					0	0%	Cha ruột (Mất)
9.2	Nguyễn T. Dung					0	0%	Mẹ ruột
9.3	Ngô T. Kim Dung					0	0%	Vợ
9.4	Văn T. Thu Trang					0	0%	Con ruột
9.5	Văn Hữu Thành Trung					0	0%	Con ruột
9.6	Văn Thị Hồng					0	0%	Chị ruột
9.7	Văn Thị Đào					0	0%	Chị ruột
9.8	Văn Thị Hoa					0	0%	Em ruột
9.9	Văn Thị Hương					0	0%	Em ruột
9.10	Văn Thị Lưu					0	0%	Em ruột
9.11	Ngô Văn Cừ					0	0%	Cha vợ (Mất)
9.12	Hà Thị Tý					0	0%	Mẹ vợ (Mất)
9.13	Ngô Tiến Dũng					0	0%	Anh vợ
9.14	Ngô Tiến Đạt					0	0%	Em vợ
9.15	Ngô Việt Thắng					0	0%	Em vợ
10	Phạm Vũ Bằng		GĐĐH			19.000	0,60%	
10.1	Phạm Tấn Dũng					0	0%	Cha ruột
10.2	Võ T. Thu Cúc					0	0%	Mẹ ruột (Mất)
10.3	Phạm T. Bích Trâm					0	0%	Chị ruột
10.4	Phạm T. Kim Thoa					0	0%	Chị ruột
10.5	Phạm Vũ Bửu					0	0%	Anh ruột
10.6	Phạm Vũ Bảo					0	0%	Anh ruột (Mất)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.7	Phạm Vũ Minh					0	0%	Anh ruột
10.8	Phan Thị Hồng					0	0%	Vợ
10.9	Võ Ngọc Lam					0	0%	Anh rể
10.10	Huỳnh Thị Châu					0	0%	Chị dâu
10.11	Nguyễn T.Kim Xuân					0	0%	Chị dâu
10.12	Tạ T.Bích Thủy					0	0%	Chị dâu
10.13	Phan Văn Ty					0	0%	Cha vợ (Mất)
10.14	Nguyễn Thị Tri					0	0%	Mẹ vợ (Mất)
10.15	Phan Văn Khuê					0	0%	Anh vợ (Mất)
10.16	Phan Văn Túc					0	0%	Anh vợ (Mất)
10.17	Phan Văn Dũng					0	0%	Anh vợ (Mất)
10.18	Phan Văn Cường					0	0%	Anh vợ (Mất)
10.19	Phan Văn Hùng					0	0%	Anh vợ
10.20	Phan Văn Tài					0	0%	Anh vợ
10.21	Phan Văn Mười					0	0%	Em vợ
11	Nguyễn Thành An		GĐĐH			16.100	0,51%	
11.1	Võ Thị Dung					0	0%	Vợ
11.2	Nguyễn Quỳnh Nhi					0	0%	Con ruột
11.3	Nguyễn Vĩnh Khang					0	0%	Con ruột (Con nhỏ)
11.4	Nguyễn Thanh Gioang					0	0%	Cha ruột
11.5	Nguyễn Thị Liên					0	0%	Mẹ ruột
11.6	Nguyễn Thành Tâm					0	0%	Em ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.7	Nguyễn Thị Thúy Hằng					0	0%	Em dâu
11.8	Nguyễn Gia Thụy					0	0%	Em ruột
11.9	Hoàng Thị Ái Vinh					0	0%	Em dâu
11.10	Nguyễn Thị Mỹ Nhân					0	0%	Em ruột
11.11	Trương Công Thành					0	0%	Em rể
11.12	Võ Văn Dũng					0	0%	Cha vợ
11.13	Võ Thị Nhựt					0	0%	Mẹ vợ
11.14	Võ Đình Khâm					0	0%	Anh vợ
11.15	Võ Thị Trang					0	0%	Chị vợ
11.16	Võ Văn Lợi					0	0%	Em vợ
12	Lê Đình Bích Hợp		Kế toán trưởng			24.090	0,77%	
12.1	Lê Văn Quán					0	0%	Chồng
12.2	Lê Phương Minh Hiếu					0	0%	Con ruột
12.3	Lê Phương Hữu Nghĩa					0	0%	Con ruột
12.4	Lê Phương Bích Hiền					0	0%	Con ruột
12.5	Lê Đình Cảnh					0	0%	Cha ruột (Mất)
12.6	Lê Huy Thanh					0	0%	Mẹ ruột
12.7	Lê Đình Quang					0	0%	Anh ruột
12.8	Phan Thị Phấn					0	0%	Chị dâu
12.9	Lê Đình Diệu					0	0%	Anh ruột
12.10	Lê Thị Thủy					0	0%	Chị dâu
12.11	Lê Đình Tố Tâm					0	0%	Chị ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.12	Lê Quốc Bảo					0	0%	Anh rể
12.13	Lê Đình Quỳnh Giao					0	0%	Chị ruột
12.14	Đặng Hùng Vinh					0	0%	Anh rể
12.15	Lê Đình Như Ý					0	0%	Em ruột
12.16	TAKAHIKO IEZAKI					0	0%	Em rể
12.17	Lê Đình Như Nguyễn					0	0%	Em ruột
12.18	Đặng Cu					0	0%	Em rể (Mất)
12.19	Lê Rương					0	0%	Ba chồng (Mất)
12.20	Nguyễn Thị Liễu					0	0%	Mẹ chồng (Mất)
12.21	Lê Văn Duẩn					0	0%	Anh chồng
12.22	Lê Thị Ngạc					0	0%	Chị chồng
12.23	Lê Thị Duyên					0	0%	Chị chồng
12.24	Lê Văn Kiệm					0	0%	Em chồng
12.25	Lê Thị Phúc					0	0%	Em chồng